

## BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

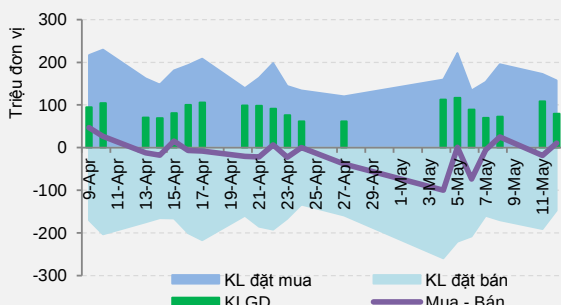
Phiên giao dịch ngày:

12/5/2015

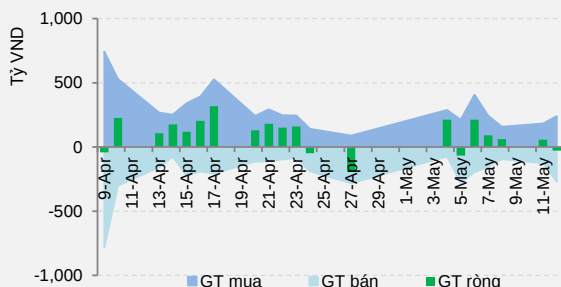
| Thống kê thị trường | HOSE        | HNX        |
|---------------------|-------------|------------|
| Index               | 544.4       | 79.2       |
| % Thay đổi          | ↓ -1.32%    | ↓ -0.76%   |
| KLGD (CP)           | 79,641,182  | 43,563,956 |
| GTGD (tỷ đồng)      | 1,388.65    | 451.47     |
| Tổng cung (CP)      | 147,525,930 | 65,116,800 |
| Tổng cầu (CP)       | 157,849,820 | 66,991,900 |

| Giao dịch NĐTNN   | HOSE       | HNX     |
|-------------------|------------|---------|
| KL bán (CP)       | 10,137,919 | 426,893 |
| KL mua (CP)       | 7,202,086  | 710,112 |
| GTmua (tỷ đồng)   | 240.27     | 12.96   |
| GT bán (tỷ đồng)  | 268.42     | 6.43    |
| GT ròng (tỷ đồng) | (28.15)    | 6.53    |

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



| Ngành Cấp 1         | % thay đổi | P/E  | P/B | %GTGD |
|---------------------|------------|------|-----|-------|
| Công nghệ Thông tin | ↓ -1.83%   | 12.4 | 3.9 | 1.7%  |
| Công nghiệp         | ↓ -0.43%   | 10.4 | 1.4 | 16.8% |
| Dầu khí             | ↓ -1.14%   | 6.3  | 1.3 | 5.9%  |
| Dịch vụ Tiêu dùng   | ↓ -0.58%   | 19.9 | 2.0 | 2.4%  |
| Dược phẩm và Y tế   | ↓ -1.29%   | 10.7 | 2.1 | 3.3%  |
| Hàng Tiêu dùng      | ↓ -1.61%   | 11.7 | 4.0 | 21.2% |
| Ngân hàng           | ↓ -0.97%   | 10.5 | 1.6 | 9.8%  |
| Nguyên vật liệu     | ↓ -0.75%   | 10.1 | 2.0 | 9.8%  |
| Tài chính           | ↓ -1.55%   | 14.2 | 2.0 | 26.9% |
| Tiện ích Cộng đồng  | ↓ -1.55%   | 8.2  | 2.9 | 2.2%  |
| VN - Index          | ↓ -1.32%   | 12.7 | 2.5 | 75.6% |
| HNX - Index         | ↓ -0.76%   | 11.3 | 1.7 | 24.4% |

### DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

#### VN-Index

Phiên sáng thị trường mở cửa trong trạng thái tâm lý thận trọng tiếp tục duy trì khiến diễn biến giao dịch diễn ra khá nhạt nhòa. Lực bán dưới tham chiếu tại hầu hết các mã, trong đó có nhiều mã Bluechips tăng cao khiến thị trường giảm điểm sâu hơn, lùi xuống dưới mốc hỗ trợ 550 điểm. Tại nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, chỉ có PVD tăng nhẹ trong khi BVH, FPT, HPG, MSN, và VIC đồng loạt điều chỉnh, GAS và VNM giữ mốc tham chiếu. Nhóm cổ phiếu ngân hàng không còn được sự hỗ trợ của dòng vốn ngoại khiến áp lực bán tăng cao, chỉ có STB giữ được mốc xanh nhẹ. OGC sau 7 phiên giảm sàn liên tiếp đã có phiên tăng trần đầu tiên nhờ dòng tiền bắt đáy có chiều hướng tích cực hơn, tổng khối lượng khớp lệnh đạt 3,8 triệu đơn vị. FLC đóng cửa giảm 100 đồng với khối lượng giao dịch tương đối khiêm tốn, chỉ gần 2 triệu đơn vị.

Diễn biến phiên chiều liên tục xuất hiện các phiên đảo chiều, kết phiên nhiều mã hồi phục trở lại. Tuy vậy xu hướng giảm duy trì trên diện rộng và hầu hết các mã Bluechips không có sự hồi phục tích cực khiến VN-Index mất điểm khá mạnh. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn chỉ còn PVD giữ được mốc tham chiếu, riêng MSN đã mất 3.500 điểm. Các nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán, dầu khí, bất động sản cũng đồng loạt giảm mạnh. Tại nhóm cổ phiếu đầu cơ có sự tăng giảm trái chiều, FLC kết phiên tăng 100 đồng, với khối lượng giao dịch lớn nhất sàn, trên 6,7 triệu đơn vị. HAI, ITA đổ nhẹ, DLG, HQC và VHG tham chiếu, GTN nằm sàn.

Vn-Index chốt phiên ở mốc 544,41 điểm, giảm 7.26 điểm (1,32%). Thanh khoản đạt 79,61 triệu đơn vị, giá trị giao dịch tương ứng đạt 1.338,64 tỷ (trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 320 tỷ). Độ rộng thị trường khá tiêu cực với 147 mã giảm và chỉ có 64 mã tăng.

#### HNX-Index

Sàn HNX đã chìm trong sắc đỏ ngay từ đầu phiên giao dịch. Ảnh hưởng nhiều nhất lên chỉ số này là các cổ phiếu trong rổ HNX30, đặc biệt tại các mã trụ. Đồng loạt VCG, HUT và SHB đều giảm điểm khá mạnh. Kết phiên SHB giảm 400 đồng với tổng khối lượng khớp lệnh trên 4 triệu đơn vị. Tại nhóm cổ phiếu đầu cơ giá trị thấp, trong khi FIT giảm 300 đồng, KLF giữ mốc tham chiếu thì SHN tiếp tục có phiên tăng trần.

## BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày:

12/5/2015

Thị trường đầu phiên chiều diễn ra tương tự như trên sàn HOSE, tuy nhiên đã phục hồi một phần vào cuối phiên giao dịch giúp HNX-Index đóng cửa phiên chiều cao hơn phiên sáng. Tại nhóm cổ phiếu trụ, SHB chịu áp lực bán khá lớn khiến có thời điểm rớt xuống mức giá sàn, là nguyên nhân chính khiến thị trường giảm sâu ngay từ đầu phiên. Tuy nhiên, cũng chính SHB đã kéo thị trường quay trở lại, kết phiên chỉ giảm 100 đồng, tổng khối lượng giao dịch lớn nhất cả hai sàn, đạt trên 10 triệu đơn vị. Tại nhóm cổ phiếu đầu cơ, FIT chỉ giảm 100 đồng, KFL tham chiếu, ITQ tăng nhẹ 200 đồng. SHN tiếp tục tăng rất nóng, chỉ 15 phiên trở lại đây mã này đã tăng tới 100%. Phiên hôm nay SHN tiếp tục duy trì mức tăng trần với lượng giao dịch hơn 3 triệu đơn vị.

HNX-Index đóng phiên ở mốc 79,15 điểm, tăng 0,61 điểm (0,76%). Tổng khối lượng giao dịch cả phiên đạt hơn 42,90 triệu đơn vị, tương ứng với 413 tỷ đồng (trong đó giao dịch thỏa thuận chỉ chiếm 8 tỷ). Độ rộng của thị trường khá tiêu cực, với 108 mã giảm và 79 mã tăng.

### GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Khối ngoại đã có diễn biến giao dịch trái chiều trên 2 sàn trong phiên ngày hôm nay khi tiếp tục mua ròng trên HNX, tuy vậy lại quay ra bán ròng trên HOSE sau chuỗi mua ròng liên tục. Ngày 11/05, VNM ETF tiếp tục tăng thêm 150 nghìn chứng chỉ, nâng tổng số phiên mua vào lên tới 16 phiên liên tiếp. Tuy nhiên trạng thái tổng hợp của quỹ hiện tại đang dần chuyển sang trạng thái discount mạnh hơn, do đó quỹ nhiều khả năng sẽ dừng trạng thái mua vào trong thời gian tới.

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng sau chuỗi 6 phiên mua ròng liên tục. Lượng giao dịch chiều mua đạt 7,2 triệu đơn vị, trong khi chiều bán đạt hơn 10 triệu đơn vị. Khối ngoại qua đó bán ròng gần 3 triệu đơn vị, giá trị bán ròng tương ứng đạt 28 tỷ đồng. VIC và CTG là các mã được mua ròng nhiều nhất với lượng mua ròng chỉ quanh mốc khoảng 400 nghìn đơn vị. Trong khi đó HAG và ITA là các mã bị bán ròng mạnh nhất với lượng bán ròng tương ứng trên 800 nghìn và 700 nghìn đơn vị.

Trên HNX, lượng giao dịch mua vào đạt 710 nghìn đơn vị và lượng giao dịch bán ra đạt 427 nghìn đơn vị. Khối ngoại do đó mua ròng 283 nghìn đơn vị, tương ứng với 7 tỷ giá trị mua ròng. BCC là mã được mua ròng nhiều nhất với 161 nghìn đơn vị. Trong khi đó, VCG và SHB là 2 mã bị bán ròng mạnh nhất với lượng bán gần tương đương nhau, lần lượt đạt 100 nghìn và 101 nghìn đơn vị.

## BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày:

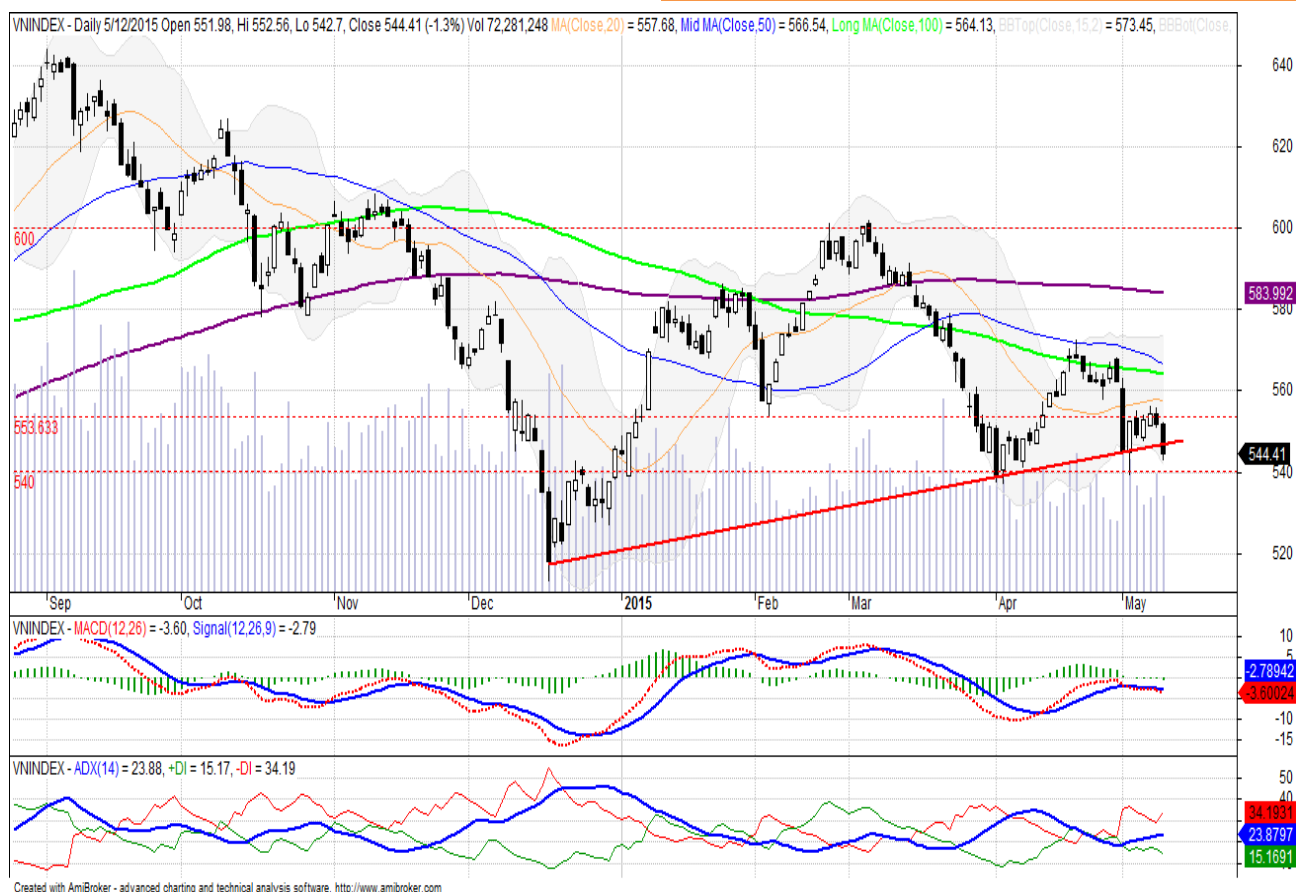
12/5/2015

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG:

Trạng thái điều chỉnh khá mạnh đã xuất hiện sau liên tiếp 5 phiên dao động trong biên độ hẹp vừa qua của thị trường. Bên bán tỏ ra mất kiên nhẫn trong khi bên mua không mặn mà bắt đáy. Điều này khiến sự điều chỉnh diễn ra trên diện rộng nhưng thanh khoản lại không có đột biến.

Sau phiên sức mua có dấu hiệu suy yếu ngày hôm qua, khối ngoại phiên hôm nay chuyển sang trạng thái bán ròng trên HSX. Động thái này có thể giải thích do yếu tố nghỉ ngơi của khối này sau thời gian dài mua ròng liên tiếp từ tháng 4 trở lại đây. Tuy vậy cũng không loại trừ khả năng khối này đang e ngại rủi ro tỷ giá sẽ tiếp tục xuất hiện trong thời gian tới sau động thái điều chỉnh tăng tỷ giá thêm 1% vừa qua của NHNN.

Nếu như loại các tin đồn dẫn dắt tâm lý nhà đầu tư, chúng tôi đánh giá phiên điều chỉnh hôm nay là khá bình thường. Liên tiếp trong các phiên vừa qua, thị trường dao động trong biên độ hẹp, dòng tiền kém không đủ sức kéo chỉ số thoát khỏi mốc cản của phiên bán tháo ngày 4/5 vừa qua, hoạt động trading T+ diễn ra khá mạnh, thiếu vắng thông tin tích cực...Tuy vậy, nếu mốc 540 điểm của VN-Index bị phá vỡ trong các phiên tới, khối ngoại không quay lại mua ròng, dòng tiền bắt đáy tiếp tục thờ ơ với diễn biến thị trường thì nhiều khả năng các vùng giá thấp hơn sẽ tiếp tục được xác lập trong các phiên sắp tới.

**VN-INDEX**

**NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT**

VN-Index có phiên mất điểm rất mạnh do áp lực bán diễn ra trên diện rộng, đặc biệt tại nhóm các mã Bluechips. Chỉ số này mất 7,26 điểm (1,32%), lùi về mốc 544,41 điểm. Thanh khoản duy trì quanh ngưỡng 70 triệu đơn vị như phiên giao dịch trước đó tương ứng giá trị giao dịch chỉ khoảng 1.000 tỷ đồng.

Sau phiên điều chỉnh khá mạnh hôm nay, đồ thị đã tiệm cận đường trendline trung hạn. Nếu tiếp tục giảm sâu xuống dưới đường này khả năng chỉ số này sẽ test lại mốc 530 điểm trong các phiên sắp tới.

Đường MACD tiếp tục đi ngang cho thấy momentum giảm điểm tạm thời diễn ra chưa mạnh. Trong khi đó đường -DI đã tăng trở lại cho dấu hiệu xấu về việc xu hướng điều chỉnh trong ngắn hạn đang xuất hiện trở lại.

**HN-INDEX**

**NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT**

HNX-Index có phiên điều chỉnh nhẹ với mức giảm 0,61 điểm (0,76%). Chỉ số này lùi về mốc 79,15 điểm. Thanh khoản tăng tích cực trở lại, tuy vậy tập trung chủ yếu tại một vài mã có lượng giao dịch lớn. Lượng giao dịch đạt 42,9 điểm tương ứng giá trị giao dịch khoảng 443 tỷ đồng.

Đồ thị chỉ số này đang có xu hướng lùi về vùng đáy cũ trong giai đoạn 2014. Tuy vậy dấu hiệu giảm sâu chưa xuất hiện khi chỉ số này tạo thành 1 nền với chân nền khá dài và vẫn nằm trên channel dưới của mô hình triangle.

Các chỉ báo kỹ thuật cho dấu hiệu về sự suy yếu trong ngắn hạn. Các chỉ báo momentum đồng loạt điều chỉnh giảm, RSI giảm về 32 trong khi đường stochastic cũng suy yếu rõ rệt.

**BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

| Mã CP | Ngày mở trạng thái | Mua/Bán | Giá Mua/Bán | Giá mục tiêu | Giá stop loss | Giá hiện tại | Trạng thái hiện tại | Lãi/lỗ dự kiến | Ghi chú                  |
|-------|--------------------|---------|-------------|--------------|---------------|--------------|---------------------|----------------|--------------------------|
| REE   | 31/12/2014         | Mua     | 26.1        | 30           | 24.7          | 25.3         | Mở trạng thái       | -3.1%          | Khuyến nghị theo FA & TA |
| KBC   | 3/3/2015           | Mua     | 16.5        | 18           | 15.2          | 15.1         | Đóng trạng thái     | -8.5%          | Khuyến nghị theo FA & TA |

**Lưu ý:**

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

**CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ**

**VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH**

**Người Việt mua gần 67.000** Số lượng xe tiêu thụ 4 tháng tăng 62% so với cùng kì năm ngoái. Trong đó, xe ô tô trong 4 tháng đầu năm đó, xe ô tô du lịch tăng 60% và xe thương mại tăng 67%.

**TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG**

|                                                     |                                                                                                                                                                                                                                 |
|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Giá USD tăng mạnh</b>                            | Giá USD mua vào tại các ngân hàng phổ biến từ 21.650 tới 21.680 đồng/USD, trong khi ở chiều ngược lại là từ 21.725 tới 21.745 đồng/USD. Mức mua vào tăng từ 5 tới 40 đồng/USD trong khi mức bán ra tăng từ 10 tới 30 đồng/USD.  |
| <b>Giá vàng linh xình quanh 35 triệu đồng/lượng</b> | Giá vàng trong nước tiếp tục có chuỗi ngày âm đảm và dao động trong biên độ hẹp quanh 35 triệu đồng/lượng. Hiện tại giá vàng dao động ở mức 34,97 – 35,03 triệu đồng/lượng, thấp hơn 10 nghìn đồng/lượng so với cuối ngày 11/5. |

**TIN TỨC NGÀNH****TÀI CHÍNH QUỐC TẾ**

|                                                             |                                                                                                                                                                                                            |
|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>3 nền kinh tế lớn nhất châu Á tiến hành đàm phán FTA</b> | Ngày 12/5, đại diện của Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản đã bắt đầu vòng đàm phán mới kéo dài hai ngày về hiệp định thương mại tự do (FTA) ba bên.                                                           |
| <b>Chứng khoán Mỹ giảm do cổ phiếu năng lượng lao dốc</b>   | Chỉ số S&P 500 giảm 0,5% xuống 2.105,33 điểm sau khi chốt phiên thứ Sáu 8/5 tăng 2 điểm. Dow Jones giảm 85,94 điểm, tương đương 0,5%, xuống 18.105,17 điểm.                                                |
| <b>USD tiếp tục tăng so với euro do lo ngại về Hy Lạp</b>   | Chỉ số Đôla ICE, theo dõi USD và 6 đồng tiền chính trong giỏ tiền tệ, tăng 0,3% lên 95,046 điểm. Euro giảm 0,4% so với USD xuống 1,1156 USD đổi 1 euro. USD tăng 0,2% so với yên lên 120,08 yên đổi 1 USD. |
| <b>Giá dầu giảm do USD mạnh lên, lo ngại nhu cầu ẩm đạm</b> | Giá dầu Brent giảm 48 cent, tương đương 0,7%, xuống 64,91 USD/thùng. Trong khi đó, giá dầu WTI ngọt nhẹ giảm 14 cent, tương đương 0,2%, xuống 59,25 USD/thùng.                                             |
| <b>Giá vàng quay đầu giảm khi USD hồi phục</b>              | Giá vàng giao ngay giảm 0,4% xuống 1.183,1 USD/ounce, trong khi giá vàng giao tháng 6/2015 trên sàn Comex New York giảm 5,9 USD, tương đương 0,5%, xuống 1.183 USD/ounce.                                  |

## CẬP NHẬT THÔNG TIN DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT

## KẾT QUẢ KINH DOANH

**ACB lãi gần 281 tỷ đồng quý I/2015, tăng 12% so với cùng kỳ**

Thu nhập lãi thuần trong quý I là hơn 1.389 tỷ, tăng 26,67% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt 280 tỷ, tăng 12,3% so với cùng kỳ. Tỷ lệ nợ xấu tới cuối quý I/2015 là 2,1%, giảm so với 2,18% tại cuối năm 2014.

**ĐHĐCĐ PVD: Kế hoạch lãi giảm 38%, dành gần 2,000 tỷ cho đầu tư**

Trong năm 2015, PVD dự kiến kế hoạch lãi ròng giảm 38% so với năm 2014 nhưng nhu cầu đầu tư gấp 2.5 lần, lên tới gần 2,000 tỷ đồng. Mức cổ tức 2015 dự kiến tối thiểu 10% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu.

**VHC: Năm 2015 doanh thu thủy sản ước đạt 6.800 tỷ đồng, nhờ sản lượng tăng 30%**

Như vậy, doanh thu từ thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản trong năm 2015 ước tính đạt khoảng 6.802 tỷ đồng (+27% so với năm trước).

## HOẠT ĐỘNG SXKD

## TIN TỨC KHÁC

**HHS: 18/05 GDKHQ tham dự ĐHĐCĐ bất thường năm 2015**

Ngày giao dịch không hưởng quyền: 18/05/2015. Ngày đăng ký cuối cùng: 20/05/2015. Lý do và mục đích: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 201

**OGC: Dự kiến 20/06 tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2015**

Theo đó, ngày chốt danh sách cổ đông là 26/05/2015. Tuy nhiên, đáng chú ý là đến lúc này OGC vẫn chưa công bố BCTC kiểm toán 2014 và bị Sở GDCK TP.HCM nhắc nhở lần thứ 3 vì sự chậm trễ này.

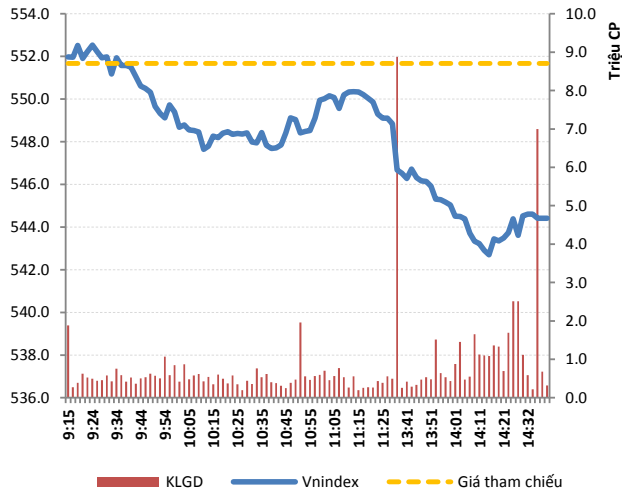
**Kinh Đô và Saigon Vewong hướng đến chuyện hợp tác**

Sáng ngày 12/05/2015, Kinh Đô và Saigon Vewong chính thức ký kết hợp tác liên doanh đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất tại KCN VSIP Bắc Ninh. Theo thỏa thuận, KDC sẽ nắm tỷ lệ sở hữu 49% nhà máy và Saigon Vewong nắm 51% còn lại.

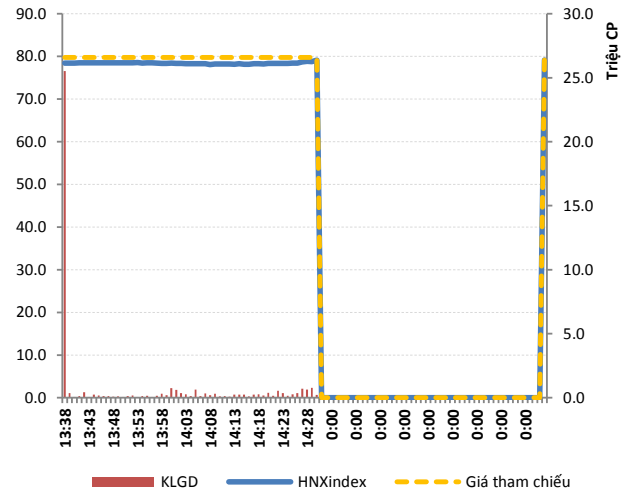


## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

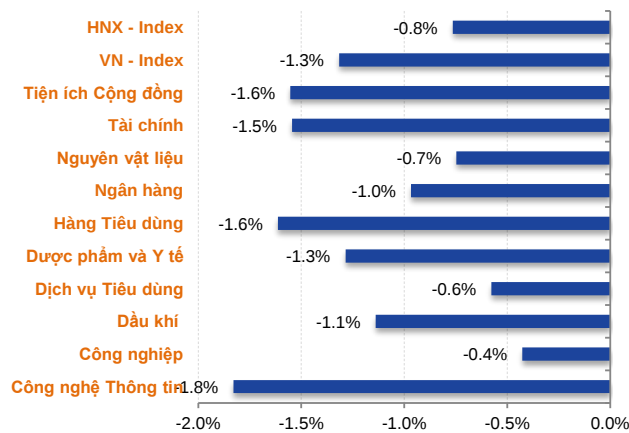
### KLGD và VN-Index trong phiên



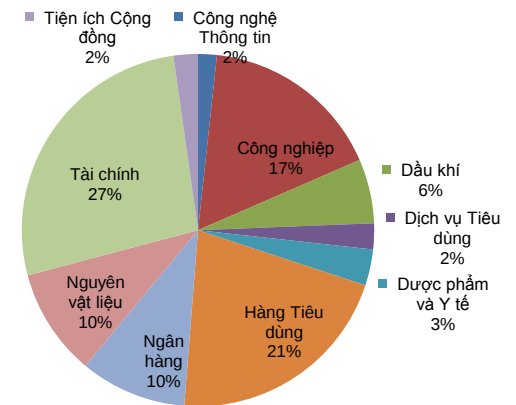
### KLGD và HNX-Index trong phiên



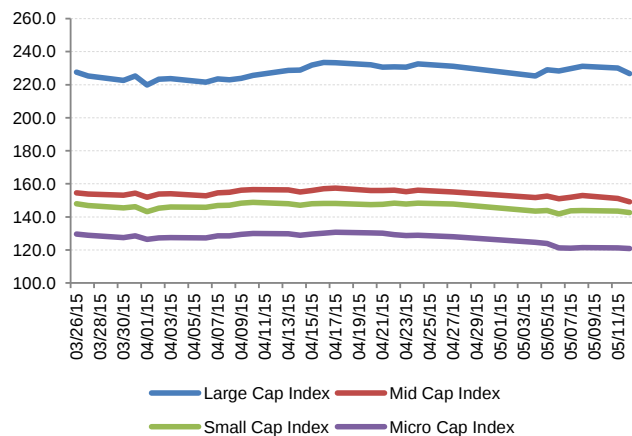
### Biến động giá phân theo nhóm Ngành



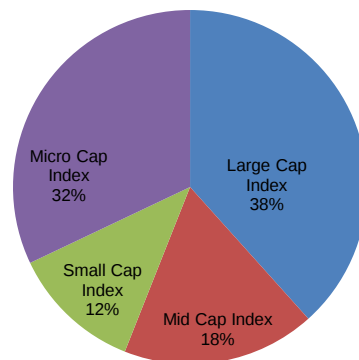
### Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



### Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



### Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



#### Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ  
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

| TT | Mã CK | KL mua ròng | Mã CK | KL bán ròng |
|----|-------|-------------|-------|-------------|
| 1  | VIC   | 419,440     | HAG   | 853,860     |
| 2  | CTG   | 409,260     | ITA   | 729,920     |
| 3  | VNE   | 174,090     | LCM   | 575,000     |
| 4  | TMS   | 169,306     | BID   | 376,040     |
| 5  | VIP   | 164,370     | FLC   | 375,070     |

| TT | Mã CK | KL mua ròng | Mã CK | KL bán ròng |
|----|-------|-------------|-------|-------------|
| 1  | BCC   | 161,400     | SHB   | 101,600     |
| 2  | PVB   | 70,000      | VCG   | 100,200     |
| 3  | BVS   | 55,600      | PVS   | 77,200      |
| 4  | HLD   | 48,800      | PVC   | 38,400      |
| 5  | HUT   | 40,100      | HPC   | 12,000      |

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

| Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | %        | KLGD      |
|-----|------------|----------|----------|-----------|
| FLC | 9.9        | 10.0     | ↑ 1.01%  | 6,764,700 |
| OGC | 2.8        | 2.9      | ↑ 3.57%  | 4,137,660 |
| HAG | 18.6       | 17.8     | ↓ -4.30% | 4,115,180 |
| HQC | 5.4        | 5.4      | → 0.00%  | 2,805,030 |
| SSC | 58.0       | 59.5     | ↑ 2.59%  | 2,784,620 |

| Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | %        | KLGD       |
|-----|------------|----------|----------|------------|
| SHB | 7.9        | 7.8      | ↓ -1.27% | 10,650,493 |
| KLF | 7.3        | 7.3      | → 0.00%  | 4,749,200  |
| FIT | 13.4       | 13.3     | ↓ -0.75% | 3,733,045  |
| SHN | 5.6        | 6.1      | ↑ 8.93%  | 3,012,650  |
| PVX | 4.0        | 3.9      | ↓ -2.50% | 1,382,803  |

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

| Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | +/- | %       |
|-----|------------|----------|-----|---------|
| CLW | 17.2       | 18.4     | 1.2 | ↑ 6.98% |
| HLG | 2.9        | 3.1      | 0.2 | ↑ 6.90% |
| TNT | 5.8        | 6.2      | 0.4 | ↑ 6.90% |
| TMP | 26.9       | 28.7     | 1.8 | ↑ 6.69% |
| VNH | 1.5        | 1.6      | 0.1 | ↑ 6.67% |

| Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | +/- | %        |
|-----|------------|----------|-----|----------|
| B82 | 10.0       | 11.0     | 1.0 | ↑ 10.00% |
| HDA | 9.3        | 10.2     | 0.9 | ↑ 9.68%  |
| NTP | 46.5       | 51.0     | 4.5 | ↑ 9.68%  |
| TXM | 8.4        | 9.2      | 0.8 | ↑ 9.52%  |
| THS | 7.6        | 8.3      | 0.7 | ↑ 9.21%  |

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

| Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | +/-  | %        |
|-----|------------|----------|------|----------|
| KAC | 10.0       | 9.3      | -0.7 | ↓ -7.00% |
| GTN | 12.9       | 12.0     | -0.9 | ↓ -6.98% |
| CCI | 15.9       | 14.8     | -1.1 | ↓ -6.92% |
| CMT | 12.0       | 11.2     | -0.8 | ↓ -6.67% |
| TCO | 12.0       | 11.2     | -0.8 | ↓ -6.67% |

| Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | +/-  | %         |
|-----|------------|----------|------|-----------|
| DL1 | 9.0        | 8.1      | -0.9 | ↓ -10.00% |
| PIV | 17.2       | 15.5     | -1.7 | ↓ -9.88%  |
| INC | 6.1        | 5.5      | -0.6 | ↓ -9.84%  |
| APP | 14.4       | 13.0     | -1.4 | ↓ -9.72%  |
| NGC | 27.9       | 25.2     | -2.7 | ↓ -9.68%  |

(\*) Giá điều chỉnh



## CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

## Top KLGD lớn nhất HOSE

| Mã  | KLGD      | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|-----------|-------|-------|------|-----|
| FLC | 6,764,700 | 13.8% | 1,482 | 6.7  | 0.8 |
| OGC | 4,137,660 | 12.1% | 1,348 | 2.2  | 0.2 |
| HAG | 4,115,180 | 10.9% | 1,866 | 9.5  | 1.0 |
| HQC | 2,805,030 | 4.0%  | 438   | 12.3 | 0.5 |
| SSC | 2,784,620 | 22.3% | 5,407 | 11.0 | 2.3 |

## Top KLGD lớn nhất HNX

| Mã  | KLGD       | ROE     | EPS     | P/E   | P/B |
|-----|------------|---------|---------|-------|-----|
| SHB | 10,650,493 | 7.6%    | 892     | 8.7   | 0.7 |
| KLF | 4,749,200  | 9.2%    | 961     | 7.6   | 0.7 |
| FIT | 3,733,045  | 30.9%   | 2,181   | 6.1   | 1.0 |
| SHN | 3,012,650  | -132.5% | (2,433) | -     | 9.8 |
| PVX | 1,382,803  | 1.4%    | 39      | 101.1 | 1.4 |

## Top Đột biến giá HOSE

| Mã  | +/-%   | ROE    | EPS     | P/E  | P/B |
|-----|--------|--------|---------|------|-----|
| CLW | ↑ 7.0% | 10.1%  | 1,511   | 12.2 | 1.1 |
| HLG | ↑ 6.9% | -17.7% | (953)   | -    | 0.6 |
| TNT | ↑ 6.9% | 5.7%   | 570     | 10.9 | 0.6 |
| TMP | ↑ 6.7% | 24.3%  | 3,419   | 8.4  | 1.9 |
| VNH | ↑ 6.7% | -77.5% | (4,958) | -    | 0.3 |

## Top Đột biến giá HNX

| Mã  | +/-%    | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| B82 | ↑ 10.0% | 7.7%  | 1,094 | 10.1 | 0.7 |
| HDA | ↑ 9.7%  | 29.4% | 3,499 | 2.9  | 1.4 |
| NTP | ↑ 9.7%  | 24.1% | 7,500 | 6.8  | 2.0 |
| TXM | ↑ 9.5%  | 5.8%  | 915   | 10.1 | 0.6 |
| THS | ↑ 9.2%  | 8.6%  | 1,022 | 8.1  | 0.7 |

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

| Mã  | KL mua  | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| VIC | 419,440 | 18.1% | 2,288 | 20.8 | 3.4 |
| CTG | 409,260 | 10.5% | 1,534 | 11.5 | 1.2 |
| VNE | 174,090 | 12.3% | 1,426 | 9.9  | 1.2 |
| TMS | 169,306 | 20.0% | 5,983 | 9.3  | 1.7 |
| VIP | 164,370 | 21.7% | 3,436 | 3.3  | 0.7 |

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

| Mã  | KL mua  | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| BCC | 161,400 | 12.6% | 1,694 | 10.2 | 1.1 |
| PVB | 70,000  | 42.0% | 7,752 | 4.8  | 1.9 |
| BVS | 55,600  | 10.1% | 1,843 | 7.0  | 0.7 |
| HLD | 48,800  | 20.3% | 4,199 | 4.7  | 0.9 |
| HUT | 40,100  | 25.4% | 3,162 | 4.4  | 1.0 |

## Top Vốn hóa HOSE

| Mã  | Vốn hóa | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| GAS | 117,453 | 40.7% | 7,455 | 8.3  | 3.3 |
| VNM | 105,012 | 32.6% | 6,068 | 17.3 | 5.3 |
| VCB | 102,870 | 10.7% | 1,723 | 22.4 | 2.4 |
| VIC | 69,091  | 18.1% | 2,288 | 20.8 | 3.4 |
| CTG | 65,904  | 10.5% | 1,534 | 11.5 | 1.2 |

## Top Vốn hóa HNX

| Mã  | Vốn hóa | ROE    | EPS     | P/E  | P/B |
|-----|---------|--------|---------|------|-----|
| ACB | 14,878  | 7.9%   | 1,083   | 15.3 | 1.2 |
| PVS | 10,721  | 19.5%  | 4,079   | 5.9  | 1.0 |
| SQC | 8,584   | -11.7% | (1,122) | -    | 8.6 |
| SHB | 6,911   | 7.6%   | 892     | 8.7  | 0.7 |
| VCG | 5,301   | 5.3%   | 692     | 17.4 | 0.9 |

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

| Mã  | Beta | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|------|-------|-------|------|-----|
| GAS | 1.87 | 40.7% | 7,455 | 8.3  | 3.3 |
| DQC | 1.54 | 26.4% | 8,973 | 6.6  | 1.5 |
| GTN | 1.54 | 11.5% | 1,271 | 9.4  | 1.0 |
| BID | 1.52 | 15.2% | 1,760 | 9.9  | 1.5 |
| BVH | 1.43 | 10.3% | 1,850 | 18.1 | 1.9 |

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

| Mã  | Beta | ROE   | EPS   | P/E   | P/B |
|-----|------|-------|-------|-------|-----|
| TIG | 3.35 | 12.5% | 1,460 | 6.6   | 0.9 |
| BAM | 3.22 | 4.7%  | 556   | 5.6   | 0.3 |
| VIX | 2.99 | 20.0% | 2,247 | 4.0   | 1.4 |
| PVX | 2.62 | 1.4%  | 39    | 101.1 | 1.4 |
| TNG | 2.51 | 22.6% | 3,534 | 6.4   | 1.5 |



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: **Đỗ Quang Hợp**  
[hop.dq@shs.com.vn](mailto:hop.dq@shs.com.vn)

Chuyên viên: **Trần Xuân Bách**  
[bach.tx@shs.com.vn](mailto:bach.tx@shs.com.vn)

Chuyên viên: **Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm  
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết  
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238  
Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn  
Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà  
Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779

---